

Số: 47/2026/QĐCNTTLH

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN**

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2026/TLST-VHNGĐ ngày 02/4/2026;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Lưu Thị Tuyết C** và anh **Nguyễn Văn C1**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu của chị **Lưu Thị Tuyết C**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị **Lưu Thị Tuyết C**, sinh ngày 05/9/1994. CCCD số 025194000867 cấp ngày 29/3/2021.

Nơi thường trú: **Thôn P, xã Q, thành phố Hà Nội**.

2. Anh **Nguyễn Văn C1**, sinh ngày 01/9/1989. CCCD số 001089015203 cấp ngày 04/9/2022.

Nơi thường trú: **Thôn P, xã Q, thành phố Hà Nội**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Lưu Thị Tuyết C** và anh **Nguyễn Văn C1**.

- Về con chung: Chị **Lưu Thị Tuyết C** và anh **Nguyễn Văn C1** có 01 con chung là **Nguyễn Minh K**, sinh ngày 22/11/2023. Sau khi ly hôn, chị **C** trực tiếp nuôi dưỡng con chung **Nguyễn Minh K** cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Toà án. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị **C** và anh **C1** tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh **Nguyễn Văn C1** có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản của vợ chồng, nợ, công sức đóng góp: Chị **Lưu Thị Tuyết C** và anh **Nguyễn Văn C1** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 7 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 7- THADS Hà Nội;
- UBND xã *Quang Minh* (GCN kết hôn số 53, ngày 28/11/2017);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hà